

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018;

Căn cứ Luật An ninh mạng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Kết luận số 01/KL-BCA-X05 ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Công an về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng đối với Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Thế Duy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng năm 2023
của Bộ Khoa học và Công nghệ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM), Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo vệ BMNN và ANM năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt nội dung của Kết luận số 01/KL-BCA-X05 ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Công an về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đối với Bộ Khoa học và Công nghệ (Kết luận số 01/KL-BCA-X05), nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ về tầm quan trọng của công tác bảo vệ BMNN và ANM; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các kiến nghị, giải pháp nêu trong Kết luận số 01/KL-BCA-X05 .

2. Tiếp tục phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm quy định của pháp luật, của Bộ về bảo vệ BMNN và ANM.

3. Đưa công tác quản lý nhà nước về bảo vệ BMNN và ANM của Bộ đi vào nền nếp, thực chất; nâng cao nhận thức, phát huy vai trò của các đơn vị, cá nhân trong việc bảo vệ BMNN và ANM; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi hoạt động làm lộ, mất bí mật nhà nước; đề xuất triển khai các biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ BMNN và ANM.

4. Đảm bảo sự chỉ đạo, lãnh đạo của Thủ trưởng đơn vị, tổ chức trong công tác bảo vệ BMNN và ANM, đưa công tác bảo vệ BMNN và đảm bảo ANM trở thành hoạt động thường xuyên, đồng bộ và hiệu quả.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các đơn vị trực thuộc Bộ tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, của Bộ về bảo vệ BMNN và ANM, Kết luận số 01/KL-BCA-X05, trong đó bám sát các quy định cụ thể trong Quy chế bảo vệ BMNN và Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng và ANM của

Bộ và Kết luận của Bộ Công an; đồng thời, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Đối với công tác bảo vệ BMNN

1.1. Ban hành quy trình/ quy định/ nội quy thực hiện công tác bảo vệ BMNN.

1.2. Ban hành quy định quản lý và sử dụng máy tính, máy in, máy photo-copy, các thiết bị lưu ngoài (ổ cứng, thẻ nhớ, usb,...) để soạn thảo, in ấn, sao chụp và lưu giữ văn bản mật.

1.3. Bố trí, ban hành văn bản phân công chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước; thực hiện chế độ, chính sách cho người làm công tác bảo vệ BMNN theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP.

1.4. Lập dự toán, bố trí kinh phí hằng năm theo quy định tại Điều 6 Luật Bảo vệ BMNN và Thông tư số 110/2013/TT-BTC ngày 14/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong công tác bảo vệ BMNN.

1.5. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ BMNN đáp ứng yêu cầu và quy định của pháp luật; thiết lập và trang bị đầy đủ các loại sổ, các loại dấu theo quy định tại Thông tư 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN.

1.6. Thực hiện ký biên bản bàn giao tài liệu mật giữa cán bộ nghỉ hưu, chuyển công tác.

1.7. Thực hiện Điều 28 Luật bảo vệ BMNN về Điều khoản chuyển tiếp để có phương án xử lý các văn bản, hồ sơ đơn vị đang lưu giữ.

2. Đối với công tác ANM

2.1. Ban hành quy trình/ quy định/ nội quy/ phương án thực hiện công tác bảo vệ ANM.

2.2. Xây dựng, hoàn thiện quy định, quy chế sử dụng mạng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối mạng Internet; phương án bảo đảm ANM đối với hệ thống thông tin; phương án ứng phó, khắc phục sự cố ANM.

2.3. Bố trí, ban hành văn bản phân công chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ ANM; thực hiện chế độ, chính sách cho người làm công tác bảo vệ ANM theo quy định.

2.4. Quản lý, sử dụng kinh phí cho hoạt động đầu tư, xây dựng hạ tầng cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện bảo đảm triển khai hoạt động bảo vệ ANM đối với hệ thống thông tin theo quy định khoản 1 Điều 35 Luật ANM.

2.5. Ứng dụng, triển khai phương án, biện pháp, công nghệ bảo vệ ANM đối với hệ thống thông tin và thông tin, tài liệu được lưu trữ, soạn thảo, truyền đưa trên hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

2.6. Tổ chức thực hiện công tác bàn giao trang thiết bị công nghệ thông tin, tài khoản truy cập hệ thống thông tin, công cụ ký số chuyên dùng và khắc phục sự cố an toàn an ninh thông tin mạng theo đúng quy trình/ quy định/ nội quy/ phương án đã ban hành.

2.7. Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý các cấp đồng thời phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các quy định và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tổ chức thực hiện Kết luận số 01/KL-BCA-X05 ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Công an về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đối với Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ; Trung tâm Công nghệ thông tin.
- Đơn vị phối hợp: 13 đơn vị được thanh tra (Danh sách kèm theo).
- Thời gian: Tháng 02 - 12/2023.
- Yêu cầu: Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kiến nghị trong Kết luận và Biên bản làm làm việc tại các đơn vị; báo cáo Bộ Công an đúng thời gian quy định (trong tháng 03/2023 và tháng 12/2023).

2. Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác bảo vệ BMNN và ANM.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị trực thuộc Bộ.
- Thời gian: Tháng 5 - 6/2023.
- Yêu cầu: Bồi dưỡng kiến thức, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc, kiến nghị liên quan đến công tác bảo vệ BMNN và ANM.

3. Tổ chức xác định thời hạn, gia hạn thời gian bảo vệ BMNN.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ; Các đơn vị trực thuộc Bộ.
- Thời gian: Tháng 3 - 8/2023.
- Yêu cầu: Xác định thời hạn, gia hạn thời gian bảo vệ BMNN theo quy định tại Điều 28 Luật bảo vệ bí mật nhà nước về Điều khoản chuyển tiếp để có phương

án xử lý các văn bản, hồ sơ đơn vị đang lưu giữ.

4. Rà soát, tổng hợp BMNN cần giám mật, giải mật, tiêu hủy

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ; Các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Thời gian: Tháng 3 - 9/2023.

- Yêu cầu: Theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và Quy chế bảo vệ BMNN của Bộ.

5. Xây dựng, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và thực hiện các phương án bảo đảm an toàn thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin.

- Thời gian: tháng 6/2023.

- Yêu cầu: Hoàn thành phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và thực hiện đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với cấp độ đề xuất theo quy định Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022.

6. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM các đơn vị trực thuộc Bộ.

6.1. Tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Thời gian: Tháng 3 - 6/2023.

- Yêu cầu: Hoàn thiện báo cáo tự kiểm tra gửi Văn phòng Bộ và Trung tâm CNTT trước 30/6/2023.

6.2. Thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị trực thuộc Bộ (Dự kiến kiểm tra 10 đơn vị trực thuộc)

- Thời gian: Tháng 9 -10/2023.

- Yêu cầu: Đánh giá mức độ chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM; hướng dẫn khắc phục những tồn tại, hạn chế.

7. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị trực thuộc Bộ.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin.
- Thời gian: Tháng 02 -12/2023
- Yêu cầu: Tuyên truyền, quán triệt đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị các văn bản pháp luật của Nhà nước, của Bộ về công tác bảo vệ BMNN và ANM.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung của Kế hoạch này; gửi báo cáo kết quả thực hiện từng nội dung theo thời gian về Văn phòng Bộ và Trung tâm CNTT trước ngày 30/6 và 15/12/2023.

b) Giao Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán hằng năm theo quy định của pháp luật.